TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 481/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 06-9-2019
V/v ly hôn giữa chị A và anh T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Kim Cúc;

Ông Nguyễn Văn Quỹ.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 311/2019/TLST-HNGĐ ngày 11-6-2019 về tranh chấp "Ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 01-8-2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2019/QĐST-HNGĐ ngày 21-8-2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lâm Thị Ngọc A - sinh năm 1986; nơi cư trú: Số 151 đường T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Hoàng T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số 151 đường T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 11-6-2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Lâm Thị Ngọc A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 02-01-2008 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống bình thường đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách của hai vợ chồng

không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống. Anh T không tu chí làm ăn và thường xuyên xúc phạm chị. Chị đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh T không thay đổi nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, coi thường nhau, mất niềm tin ở nhau. Từ tháng 3 năm 2019, chị về nhà bố mẹ đẻ ở và vợ chồng sống ly thân đến nay, trong thời gian ly thân vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hoàng T.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Hoàng Anh K, sinh ngày 04-10-2008 và Hoàng Kim N, sinh ngày 25-02-2014. Hiện nay, cháu N đang ở với chị, cháu K đang ở với anh Hoàng T. Chị có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Kim N và để anh Hoàng T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Anh K; Do mỗi người nuôi một con chung nên hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản và công nợ chung: Vợ chồng không có tài sản và công nợ chung.

Tại bản tự khai ngày 19-6-2019 và quá trình tố tụng tại Tòa án. Bị đơn, anh Hoàng T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Lâm Thị Ngọc A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 02-01-2008 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nhưng không lớn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do kinh tế khó khăn. Từ đầu năm 2019 vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn và thường xuyên cãi chửi nhau, coi thường nhau và mất niềm tin ở nhau. Từ tháng 3 năm 2019, chị A tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở và vợ chồng sống ly thân đến nay, không quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Anh cũng xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn nhưng anh muốn vợ chồng về đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con chung nên anh không đồng ý ly hôn với chị A.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Hoàng Anh K, sinh ngày 04-10-2008 và Hoàng Kim N, sinh ngày 25-02-2014. Nếu ly hôn, anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Anh K, chị A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Kim N; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản và công nợ chung: Vợ chồng không có tài sản và công nợ chung.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Hoàng T đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Hoàng T không tham gia các phiên hòa giải tiếp theo và không tham gia phiên tòa.

Theo biên bản xác minh ngày 21-6-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tại chính quyền địa phương nơi vợ chồng chị A và anh T sinh sống và được cung cấp: Vợ chồng chị A và anh T chung sống có xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân. Vợ chồng chị A và anh T có 02 (hai) con chung. Nay chị A có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh T đồng thời giải quyết con chung của vợ

chồng, chính quyền địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 21-6-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đối với cháu Hoàng Anh K (con đẻ của chị A và anh T), cháu K có nguyện vọng được trực tiếp ở với anh Hoàng T sau khi bố mẹ ly hôn.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt của chị Lâm Thị Ngọc A thì chị vẫn giữ yêu cầu giải quyết ly hôn và con chung với anh Hoàng T; anh Hoàng T vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định căn cứ Điều 21, Điều 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, nhận xét đánh giá:

- Về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xét xử vắng mặt chị Lâm Thị Ngọc A;

+ Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Hoàng Tuấn;

+ Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xử ly hôn giữa chị Lâm Thị Ngọc A và anh Hoàng T;

+ Giao cháu Hoàng Kim N cho chị Lâm Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Hoàng Anh K cho anh Hoàng T trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lâm Thị Ngọc A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Hoàng T đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không tham gia phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị A và anh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị Ngọc A và anh Hoàng T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 02-01-2008 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, chị Lâm Thị Ngọc A và anh Hoàng T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng không thống nhất được trong việc làm ăn kinh tế dẫn đến bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp về mọi mặt

trong cuộc sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra đánh cãi chửi nhau, coi thường nhau và mất niềm tin ở nhau. Từ tháng 3 năm 2019 đến nay, vợ chồng sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau nữa. Tại phiên tòa, chị A xin xét xử vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên yêu cầu giải quyết ly hôn và con chung. Quá trình giải quyết vụ án, anh T muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con chung. Tuy nhiên, Tòa án đã nhiều lần tiến hành hòa giải nhưng anh T vắng mặt không có lý do, điều đó thể hiện anh T không có thiện trí hòa giải, việc không đồng ý ly hôn là nhằm kéo dài thời gian và gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do vậy, xét mâu thuẫn của chị A và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị A là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Lâm Thị Ngọc A và anh Hoàng T có hai con chung là Hoàng Anh K, sinh ngày 04-10-2008 và Hoàng Kim N, sinh ngày 25-02-2014. Quá trình giải quyết vụ án, chị A và anh T đều có quan điểm thống nhất là nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì cháu Hoàng Kim N sẽ ở với mẹ, đối với cháu Hoàng Anh K sẽ ở với bố để ổn định cuộc sống và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu K. Do vậy, Hội đồng xét xử giao cháu Hoàng Kim N cho chị Lâm Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Hoàng Anh K cho anh Hoàng T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của con chung sau khi bố mẹ giải quyết ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Lâm Thị Ngọc A và anh Hoàng T đều có quan điểm hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung và công nợ: Chị Lâm Thị Ngọc A và anh Hoàng T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết, nếu có tranh chấp thì sẽ được thụ lý và giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị Lâm Thị Ngọc A phải nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử cho ly hôn giữa chị Lâm Thị Ngọc A và anh Hoàng T.

2. Về con chung: Giao chị Lâm Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Kim N, sinh ngày 25-02-2014; giao anh Hoàng T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Anh K, sinh ngày 04-10-2008.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Lâm Thị Ngọc A và anh Hoàng T vẫn có đầy đủ quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Chị Lâm Thị Ngọc A phải nộp 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0002306 ngày 11-6-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

4. Quyền kháng cáo: Chị Lâm Thị Ngọc A, anh Hoàng T có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bán án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- TAND tỉnh Nam Định;
- UBND phường T, TP Nam Định, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Đức Cảnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Cảnh

.